


LÝ LỊCH KHOA HỌC

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Hoài Thương				
2. Năm sinh: 1986				
3. Giới tính: Nữ				
4. Chức danh:	Năm được phong:			
5. Học vị:	Năm đạt học vị: 2011			
6. Địa chỉ: số nhà 55, tổ 1, Phường Đồng Mai, Quận Hà Đông, thành phố Hà Nội				
7. Điện thoại: 0986 190 602		8. Email: nththuong.mt@hunre.edu.vn		
9. Cơ quan công tác: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội				
10. Quá trình đào tạo:				
Bậc đào tạo	Nơi đào tạo	Chuyên môn	Năm tốt nghiệp	
Đại học	Đại học nông lâm Huế, Việt Nam	Quản lý tài nguyên và môi trường	2008	
Thạc sỹ	Đại học Okayama, Nhật Bản	Khoa học môi trường	2011	
11. Quá trình công tác:				
Thời gian	Vị trí công tác	Cơ quan công tác	Chức vụ	
2008-2009	Cán bộ dự án	Tổ chức phi chính phủ WWF	Cán bộ dự án	
10/2011- nay	Giảng viên	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	Giảng viên	
12. Các công trình khoa học đã công bố (trong 05 năm gần nhất):				
TT	Tên công trình	Là tác giả hoặc đồng tác giả	Nơi công bố	Năm công bố
Sách, giáo trình				
1	Truyền thông về tài nguyên và môi trường	Đồng tác giả	Giao trình trường Đại học tài nguyên và môi trường Hà Nội.	2020

Bài báo khoa học				
1	Analysis of Storm Pattern for Design Urban Drainage System in the Monsoon Areas of Vietnam	Đồng tác giả	Journal of Environmental Science and Engineering A ISSN: 2162-5298 (Print); 2162-5301 (Online) Volume 7, Number 2, February 2018 (Serial Number 68)	2018
2	Quantifying the Contribution of Paddy Rice Field to Climate Change Mitigation through Determining of the Net Ecosystem CO ₂ Exchanges and Its Environmental Responses	Tác giả	Modern Environmental Science and Engineering, ISSN 2333-2581 số 4, tháng 12, năm 2018	2018
3	Willing to pay for improved Urban Domestic Water Supply System: The Case of Hanoi, Vietnam	Tác giả	Water, ISSN: 2073-4441, Volume 14, Number 14, 2161	2022
4.	Domestic Waste Management needs joint efforts	Tác giả	Vietnam Bussiness Forum. ISSN 1859-0623. Vol 15, No 16 (1134), August 1, 2017	2017
5	Tiêu dùng bền vững: Hành vi tiêu dùng	Tác giả	Tạp chí Rừng và Môi trường	2017

	xanh trong tiết kiệm tài nguyên và năng lượng		ISSN 1859-1248. Số tháng 7/2017. Hội KHKT Lâm nghiệp Việt Nam	
6	Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi tiêu dùng xanh của người dân tại Quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Tác giả	Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. ISSN 0866-7608. Số 20, 55-65	2018
7	Nghiên cứu tổng quan một số mô hình tính toán phát thải khí nhà kính từ các hoạt động trồng trọt nông nghiệp	Tác giả	Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. ISSN 0866-7608. Số 19, 27-37	2018
8	Lượng giá một số giá trị kinh tế của hệ sinh thái rừng ngập mặn, xã Nam Hưng, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình	Tác giả	Tạp chí Môi trường. ISSN 1859-042X. Chuyên đề 3, tháng 9/2018, 62-68	2018
9	Nghiên cứu loại bỏ chất tan hữu cơ mang điện tích bằng màng lọc nano	Đồng tác giả	Tạp chí Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. ISSN 1859-1477. Kỳ 2 tháng 7 năm 2018	2018
10	Production and demand for organic vegetables in Hanoi	Tác giả	Journal of Science ISSN 2354-1504 tháng 11/2019	2019
11	Nghiên cứu mức sẵn lòng chi trả để cải thiện dịch vụ thu gom	Đồng tác giả	Tạp chí Phát triển bền vững vùng, Viện Hàn	2020

	và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại thị trấn Hát Lót, tỉnh Sơn La.		lâm Khoa học xã hội Việt Nam, ISSN 2354-0729, quyển 10, số 2, tháng 6 năm 2020	
12	Đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu tới một số hoạt động sinh kế và đề xuất giải pháp thích ứng tại tỉnh Điện Biên	Tác giả	Tạp chí Khoa học Tài nguyên và Môi trường, số 32 - 2020; 52-62	2020
13	Mức sẵn lòng chi trả để cải thiện chất lượng nước máy sinh hoạt của người dân tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Tác giả	Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn ISSN 1859-4581 Số 398 năm 2020	2020
14	Đánh giá hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ mầm non trên địa bàn phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Tác giả	Tạp chí Khoa học Tài nguyên và Môi trường, số 34 - 2020; 55-68	2020
15	Phân tích mối quan hệ giữa kiến thức, thái độ và hành vi của người tiêu dùng đối với rau hữu cơ tại thành phố Hà Nội	Tác giả	Tạp chí Khoa học Tài nguyên và Môi trường, số 32 - 2020; 22-32	2020
16	Xây dựng bộ chỉ số đánh giá khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu của các hộ gia đình sản xuất nông	Tác giả	Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn, ISSN 1859-4581	2021

	<p>nghiệp bằng phương pháp phân tích thức bậc mờ (fuzzy AHP) thí điểm tại một số huyện ven biển tỉnh Thái Bình.</p>		<p>số 22-2021; 138-148</p>	
17	<p>Seasonal variation of net ecosystem exchange and energy fluxes in Okayama barley field in Japan</p>	<p>Tác giả</p>	<p>Innovative Water Sollution for Vietnam and Region, Vietnam International Water Week 2018, 23 - 37</p>	<p>2018</p>
18	<p>Development of design rainfall for urban drainage in the monsoon area of Red River Delta, Vietnam</p>	<p>Tác giả</p>	<p>Innovative Water Sollution for Vietnam and Region, Vietnam International Water Week 2018, 38-56</p>	<p>2018</p>
19	<p>Perception of climate change and its impact by smallholders on crop production in Quang Ninh Province</p>	<p>Tác giả</p>	<p>Natural resources and Disaster risk management in context of climate change,1/2020, Hanoi</p>	<p>2020</p>
20	<p>Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến sinh kế người dân tỉnh Nghệ An và đề xuất các giải pháp thích ứng</p>	<p>Đồng tác giả</p>	<p>Hội thảo khoa học quốc gia về “Đa dạng sinh học và biến đổi khí hậu” Viện Tài nguyên và Môi trường (VNU-CRES) Đại học quốc gia Hà Nội, Tháng</p>	<p>2017</p>

13. Văn bằng bảo hộ, sở hữu trí tuệ đã được cấp (nếu có):

TT	Tên và nội dung văn bằng	Năm cấp văn bằng
1		

14. Số công trình đã được áp dụng trong thực tiễn (nếu có):

TT	Tên công trình	Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng	Thời gian (bắt đầu – kết thúc)
1			

15. Các đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ trở lên hoặc tương đương đã chủ trì hoặc tham gia chính trong 05 năm gần đây:

Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ	Thời gian	Thuộc chương trình, đề tài, dự án	Tình trạng
Nghiên cứu định lượng Cacbon tích lũy để đánh giá khả năng tạo bể chứa cacbon của rừng ngập mặn ở vùng ven biển đồng bằng Bắc Bộ	2014-2016	Đề tài cấp bộ	Đã nghiệm thu
Nghiên cứu, sử dụng quần xã động vật đáy không xương sống cỡ lớn để đánh giá mức độ ô nhiễm trầm tích sông Cầu thuộc hệ thống sông Thái Bình	2017-2019	Đề tài cấp bộ	Đã nghiệm thu
Nghiên cứu xây dựng mô hình dự báo xu hướng thay đổi hệ sinh thái rừng ngập mặn trong bối cảnh biến đổi khí hậu ở các tỉnh ven biển Bắc Bộ	2018-2020	Đề tài cấp bộ	Đã nghiệm thu
Nghiên cứu phương pháp luận tính toán chỉ số tăng trưởng xanh	2017-2018	Đề tài cơ sở	Đã nghiệm thu

thuộc lĩnh vực quản lý tài nguyên và môi trường phù hợp với điều kiện thực tế tỉnh Hà Tĩnh			
Đánh giá nhu cầu sử dụng sản phẩm rau hữu cơ trên địa bàn Hà Nội	2018-2019	Đề tài NCKH&CN cấp cơ sở không sử dụng NSNN	Đã nghiệm thu
Nghiên cứu ước tính mức sẵn lòng chi trả để cải thiện chất lượng nguồn nước và hệ thống nước cấp tại tỉnh Thái Bình	2019-2020	Đề tài NCKH&CN cấp cơ sở không sử dụng NSNN	Đã nghiệm thu
Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí đánh giá khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu của các hộ gia đình sản xuất nông nghiệp bằng phương pháp phân tích thứ bậc fuzzy AHP tại tỉnh Thái Bình	2020-2021	Đề tài NCKH&CN cấp cơ sở có hỗ trợ kinh phí	Đã nghiệm thu

16. Giải thưởng KH&CN (nếu có)

17. Thành tựu hoạt động KH&CN và sản xuất kinh doanh khác (nếu có):

18. Tham gia hoạt động đào tạo sau đại học:

18.1. Đào tạo tiến sĩ

18.2. Đào tạo Thạc sĩ: Số luận văn hướng dẫn chính trong 05 năm gần nhất:

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2022

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ

NGƯỜI KHAI



Nguyễn Thị Hoài Thương

